

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 222/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Anh Trần Phạm Thanh L, sinh năm 1974

Anh L ủy quyền cho ông Trần Văn H, sinh năm 1949

Cùng ngụ: ấp A, xã B, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

***Bị đơn:** Anh Phan Thanh L, sinh năm 1966

Ngụ tại: ấp C, xã C, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Anh Phan Thanh L đồng ý có trách nhiệm trả cho anh Trần Phạm Thanh L số tiền là 11.000.000đ (mười một triệu đồng).

Ghi nhận anh L không có yêu cầu tính lãi đối với số tiền nêu trên.

Kể từ ngày anh L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh L chưa thi hành xong số tiền trên thì anh L phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

-Án phí DSST có giá ngạch:

Anh Trần Phạm Thanh L tự nguyện chịu 275.000đ (hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0020604 ngày 10/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh L được hoàn trả lại số tiền 25.000đ (hai mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Dương Bích Việt